

Bản án số: 08/2017/HSST
Ngày 21/ 3 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hảo

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Bùi Thanh Nông**, Nơi công tác: Chủ tịch UBMTTQ thị trấn Bo
– huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Ông: **Quách Ngọc Ánh**, Nơi công tác: Hiệu trưởng trường tiểu học xã
Kim Bình – huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Hoàng Thanh Tâm** - Cán
bộ Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa:
bà **Đinh Thị Diễn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2017 Tại trụ sở UBND xã K, Tòa án nhân dân
huyện Kim Bôi xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
02/2017/HSST ngày 12 tháng 1 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 01 tháng 2 năm 1999

ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Làm ruộng, trình độ văn hóa 6/12; dân tộc; Mường, con ông Bùi
Văn M, con bà Bùi Thị R. Chưa có vợ, bị cáo là con thứ tám trong gia đình
có tám anh em.

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2016 đến 28/10/2016; Bị cáo tại ngoại –
Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo: ông Nguyễn Hữu D trợ giúp viên pháp lý
thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình – Có mặt tại phiên
tòa.

Người bị hại: Anh Bùi Văn T1, sinh ngày 27/9/1999 - Có mặt tại phiên
tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Bùi Thị T3, sinh năm: 1981
(mẹ đẻ của bị hại) – có mặt tại phiên tòa.

Đều trú tại: xóm L, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** NLQ, sinh năm: 1963

Trú tại: xóm N, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình – Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/10/2016, Bùi Văn T ngồi ăn cơm uống rượu tại đám cưới nhà chị Bùi Thị C xóm L, xã N, huyện K. Khi sang mâm cơm bên cạnh mời rượu T nảy sinh mâu thuẫn với Đinh Công H, Bùi Văn T1. Khoảng 21 giờ cùng ngày do đã uống nhiều rượu nên T đi về nhà chị Bùi Thị T4 ngủ. Đinh Công H nhìn thấy T đi ra, do vẫn còn bức tức vì mâu thuẫn trước đó nên H đuổi theo để đánh T. H cầm một chiếc ghế bằng kim loại ném trúng vào mặt bên trái làm T ngã khụy xuống đường.

Bùi Văn T đứng dậy chạy vào nhà anh Hà Công T2 lấy 01 con dao nhọn dài 54,5cm ở góc hiên cầm quay lại để đánh H. Đến cổng nhà anh T2, T gặp Bùi Văn T1 đang đứng ở đó, tưởng T1 là người vừa đuổi đánh mình, T liền vung dao chém nhiều nhát vào người T1, (một nhát vào mồm, 01 nhát vào cánh tay trái, 01 nhát vào ngực trái).

Anh Bùi Văn T1 bị T chém gây thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện K từ đêm ngày 20/10 đến ngày 03/11/2016 được xuất viện về nhà. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186 ngày 27/10/2016, của trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình, kết luận thương tích đối với Bùi Văn T1 bị thiệt hại 18% sức khỏe.

Bản Cáo trạng số 03/CT -VKS ngày 09/1/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố: Bùi Văn T về tội: Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, điều 104 về tội Cố ý gây thương tích. Các điểm p, b khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, điều 60, điều 69, điều 74 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Đề nghị xử lý trách nhiệm dân sự và vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T, luật sư thừa nhận việc truy tố xét xử bị cáo Bùi Văn T về tội Cố ý Gây Thương tích theo khoản 02, điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các

điểm p, b khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, điều 60, điều 69, điều 74 Bộ luật hình sự phạt Bùi Văn T 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Ý kiến của Viện kiểm sát và Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định:

Chiều ngày 20/10/2016 trong lúc uống rượu ở đám cưới Bùi Văn T đã nảy sinh mâu thuẫn với Bùi Văn T1 và Đinh Công H. Khoảng 21 giờ cùng ngày Đinh Công H đuổi theo ném chiếc ghế bằng kim loại vào mặt T làm cho T ngã khụy xuống đường.

Bùi Văn T chạy vào nhà anh Hà Công T2 lấy một con dao nhọn dài khoảng 54,5cm ở góc hiên chạy quay lại để đánh H. Đến cổng nhà anh T2, T thấy Bùi Văn T1 đang đứng, tưởng T1 đuổi đánh mình nên T vung dao chém 03 nhát vào người T1.

Hành vi trên của bị cáo T đã phạm tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T1 thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Hậu quả anh T1 bị thương tích 18% sức khỏe như Cáo trạng số 03/CT – VKS ngày 09/1/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao chém vào thân thể người khác là rất nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện tội phạm, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp làm tổn hại cho sức khỏe của anh Bùi Văn T1, gây mất trật tự trị an, do đó cần phải nghiêm trị để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét khi phạm tội bị cáo chưa thành niên (trên 17 tuổi, chưa đủ 18 tuổi), có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường được cho người

bị hại 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Người bị hại và đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự được quy định tại các điểm b,p khoản 01, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động chưa có tiền án tiền sự, phạm tội do bột phát có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc xã hội. Chấp hành đúng chính sách pháp luật nghĩa vụ công dân nơi cư trú, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng mức án tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến việc anh T1 tổn hại 18% sức khỏe, phải đi điều trị cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện K từ ngày 20/10/2016 đến ngày 03/11/2016 (13 ngày). Gia đình bị hại kê khai chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần và chi phí thẩm mỹ là vết sẹo 35.000.000đ (Ba năm triệu đồng), tổng cộng hai khoản là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Quá trình điều tra bị cáo và bị hại thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho bị hại T1 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), gia đình bị cáo (bà Rại mẹ của bị cáo) đã bồi thường cho bị hại 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), còn lại **20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)** bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường. (Biên bản thỏa thuận ngày 08/3/2017).

Xét sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo và người bị hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: NLQ (mẹ của bị cáo T) là người đã bồi thường tiền cho bị hại T1 không yêu cầu bị cáo phải trả hoàn trả lại khoản tiền trên nên Tòa không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là 01 con dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc dài 33cm, cán dao bằng gỗ dài 21,5cm có vòng kim loại ở hai đầu cán dao (đã qua sử dụng). Bị cáo đã sử dụng con dao có đặc điểm trên vào việc phạm tội. Do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “**Cố Ý Gây Thương tích**”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 69, khoản 1 Điều 74 Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bùi Văn T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36 (Ba sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm Dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự, điều 585 và 590 Bộ luật dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và người bị hại như sau:

Bị cáo Bùi Văn T bồi thường cho anh Bùi Văn T1 **40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)** gồm chi phí chữa trị, phục hồi sức khỏe. đã bồi thường được **20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)**, còn phải bồi thường tiếp **20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)**

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự

Về Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi ngày 13/1/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của có quyền kháng cáo./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo, Người bị hại, NLQ;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hảo